

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HNGĐ-ST
Ngày 06-11-2020
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Ông Vũ Khắc Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Linh - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 343/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 839/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 871/2020/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị H, nơi cư trú: Số 02/109 đường NK, phường G, quận Q, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Trần Trọng V; nơi ĐKKHKT: Số 386 đường T, N, quận L, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: Số 22/27 đường Q, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết vụ dân sự xin ly hôn và bản tự khai, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Chị và anh Trần Trọng V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, đám cưới tổ chức theo phong tục Việt Nam. Anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày

14/02/2019. Sau khi kết hôn anh chị sống không hạnh phúc nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm và anh V không tu chí làm ăn mãi mê cờ bạc dẫn đến nợ nần, không quan tâm đến gia đình vợ con dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên xảy ra xô sát đánh cãi nhau. Hai bên gia đình đã khuyên ngăn hòa giải nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trở lên trầm trọng. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2019 cho đến nay. Trong thời gian ly thân không ai quan tâm đến ai, kinh tế riêng biệt. Ngày 31/10/2019, Tòa án nhân dân quận Lê Chân đã thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thuận tình ly hôn giữa chị và anh V. Trong quá trình giải quyết Tòa án triệu tập đến Tòa giải quyết nhưng anh Việt vắng mặt hai lần không có lý do vì vậy Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự số 57 ngày 22/11/2019. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, sống chung không có hạnh phúc đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh V.

- Về con chung: Anh chị có một con chung là Trần Phương H, sinh ngày 16/5/201X. Ly hôn chị đề nghị được nuôi con vì con còn nhỏ dưới 03 tuổi và từ khi ly thân cho đến nay con ở cùng với chị. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Trọng V vắng mặt tại phiên tòa và cũng không có bản tự khai thể hiện quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án. Trong suốt quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn anh Trần Trọng V cũng như tổng đạt các văn bản của Tòa án: Thông báo thụ lý vụ án và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh V nhưng tại các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải anh V đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên toà, chị Phạm Thị H giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Trọng V.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng, bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử, xử: Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H được ly hôn anh Trần Trọng V. Về việc nuôi con: Giao con chung là Trần Phương H, sinh ngày 16/5/201X cho H nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết. Về việc chia tài sản: chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn anh Trần Trọng V cư trú trên địa bàn quận Lê Chân nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Lê Chân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ngày 01 tháng 10 năm 2020, Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 839/2020/QĐXXST-HNGĐ và đã tổng đạt hợp lệ quyết định trên cho anh Việt nhưng tại phiên toà ngày 20/10/2020 anh V vắng mặt lần thứ nhất, không có lý do. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên toà số 871/2020/QĐST-HNGĐ trong đó ấn định phiên toà được mở lại vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 06/11/2020. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên toà cho anh V. Tại phiên toà hôm nay, bị đơn anh Trần Trọng V tiếp tục vắng mặt lần thứ hai, không có lý do. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[3] Chị Phạm Thị H và anh Trần Trọng V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày 14/02/2019. Vì vậy, hôn nhân giữa chị H và anh V là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống anh chị không hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, anh V không tu chí làm ăn mải mê cờ bạc dẫn đến nợ nần, không quan tâm đến gia đình vợ con dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên xảy ra to tiếng cãi nhau. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2019 cho đến nay. Trong thời gian ly thân không ai quan tâm đến ai, kinh tế riêng biệt. Ngày 31/10/2019, Tòa án nhân dân quận Lê Chân đã thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thuận tình ly hôn giữa chị và anh V. Trong quá trình giải quyết Tòa án triệu tập đến Tòa giải quyết nhưng anh V vắng mặt hai lần không có lý do vì vậy Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự số 57 ngày 22/11/2019. Tòa án đã tiến hành hoà giải 02 lần nhưng anh V đều vắng mặt thể hiện không thiện chí kết hợp với Tòa án để hoà giải việc đoàn tụ gia đình.

[4] Qua xác minh, thu thập chứng cứ thể hiện nguyên nhân mâu thuẫn chính là do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên xảy ra xô sát cãi nhau. Hai bên gia đình đã khuyên ngăn hòa giải nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng. Quan điểm của gia đình, địa phương xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn anh V. Xét mâu thuẫn giữa chị H và anh V đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài,

mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh V.

+ Về việc nuôi con:

[5] Chị Phạm Thị H và anh Trần Trọng V có một con chung là Trần Phương H, sinh ngày 16/5/201X. Ly hôn chị H đề nghị được nuôi con vì con dưới 03 tuổi và từ khi anh chị sống ly thân con ở cùng với chị cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy chị H có công việc, thu nhập ổn định, đủ để đảm bảo cuộc sống ổn định về kinh tế, từ khi anh chị sống ly thân con vẫn ở cùng với chị và cháu H chưa đủ 03 tuổi nên để chị H nuôi con sẽ đảm bảo quyền lợi của con. Do vậy, cần áp dụng các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận giao con chung Trần Phương H cho chị H nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

+ Về việc chia tài sản:

[6] Chị Phạm Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí:

[7] Chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

[8] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H được ly hôn anh Trần Trọng V.

- Về việc nuôi con: Giao con chung Trần Phương H, sinh ngày 16/5/201X cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về việc chia tài sản: Chị Phạm Thị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0013897 ngày 22/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Phạm Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Trần Trọng V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 14/02/2019);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

